TỈNH ỦY PHÚ THỌ
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
*
Số 02 - QĐi/TCT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Phú Thọ, ngày 28 tháng 07 năm 2023

QUY ĐỊNH
Về định mức giờ chuẩn đối với giảng viên

Căn cứ Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá XII) về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG, ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về ban hành bộ Quy chế quản lý đào tạo, bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 03/2023/TT-BNV ngày 30/4/2023 của Bộ Nội vụ về Hướng dẫn một số quy định của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học,

Hiệu trưởng Trường Chính trị tỉnh Phú Thọ ban hành Quy định về định mức giờ chuẩn đối với giảng viên như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

1. Đối tượng điều chỉnh

Quy định này quy định cụ thể nguyên tắc, trách nhiệm, định mức giờ chuẩn giảng dạy và nghiên cứu khoa học đối với giảng viên; việc quy đổi các hoạt động chuyên môn, nghiên cứu khoa học sang giờ chuẩn đối với giảng viên, của Trường Chính trị tỉnh Phú Thọ.

2. Phạm vi áp dụng

2.1. Hoạt động giảng dạy và hoạt động chuyên môn các lớp đào tạo, bồi dưỡng thuộc chức năng, nhiệm vụ của trường.

2.2. Không quy đổi sang giờ chuẩn đối với các nhiệm vụ đã có kinh phí hỗ trợ thù lao từ các nguồn kinh phí khác. Tuy nhiên, các nhiệm vụ này được tính vào tổng giờ giảng dạy để đánh giá hoàn thành nhiệm vụ trong năm đối với giảng viên

không đạt định mức giờ giảng.

2.3. Các sản phẩm nghiên cứu khoa học là các sản phẩm đã được nghiệm thu, đăng, phát, công bố chính thức.

2.4. Thời gian thực hiện định mức và tính giờ chuẩn từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm.

Điều 2. Giờ chuẩn

Giờ chuẩn được xác định là đơn vị thời gian quy đổi từ số giờ lao động cần thiết để hoàn thành một khối lượng công việc nhất định thuộc nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn khác.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Việc quy định giờ chuẩn phải bảo đảm đúng các quy định hiện hành, công khai, dân chủ, công bằng, dựa trên trình độ chuyên môn được đào tạo, năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học của giảng viên; đề cao trách nhiệm cá nhân trong việc hoàn thành định mức giờ chuẩn theo quy định.

2. Việc thanh toán vượt giờ căn cứ vào các quy định hiện hành, được quy định cụ thể tại Quy chế chi tiêu nội bộ; không thanh toán vượt giờ khi trong khoa có giảng viên chưa hoàn thành định mức giờ chuẩn. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

Chương II
QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Định mức giờ chuẩn giảng dạy, giờ chuẩn nghiên cứu khoa học đối với giảng viên

1. Đối với giảng viên

Định mức thời gian làm việc và giờ chuẩn giảng dạy, giờ chuẩn nghiên cứu khoa học của giảng viên thực hiện theo quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Giờ chuẩn / Giảng viên	Giảng dạy	Nghiên cứu khoa học
Giảng viên tập sự	90	80
Giảng viên	270	270
Giảng viên chính	290	290
Giảng viên cao cấp	310	310

2. Đối với giảng viên kiêm nhiệm

2.1. Giảng viên được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc kiêm nhiệm công tác đảng, đoàn thể thực hiện định mức giờ chuẩn như sau:

Chức danh	Định mức	
	Giảng dạy	Nghiên cứu khoa học
Hiệu trưởng	15%	15%
Phó Hiệu trưởng	20%	20%
Trưởng phòng	25%	25%
Phó trưởng phòng	30%	30%
Trưởng khoa	75%	75%
Phó trưởng khoa	80%	80%
Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch Công đoàn	55%	55%
Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch Công đoàn, Trưởng Ban thanh tra nhân dân, Trưởng Ban nữ công, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Bí thư Đoàn Thanh niên, Tổ trưởng Thanh tra đào tạo, bồi dưỡng	60%	60%
Ủy viên BCH Đảng bộ, Phó Bí thư Đoàn Thanh niên	85%	

2.2. Giảng viên công tác tại các phòng chức năng của Nhà trường mà không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc kiêm nhiệm các công tác khác thì định mức giảng dạy, nghiên cứu khoa học là 40% định mức giờ chuẩn của ngạch giảng viên đang giữ.

Điều 5. Các trường hợp được giảm định mức giờ chuẩn

5.1. Giảng viên nữ có con nhỏ dưới 36 tháng tuổi được giảm 10% định mức giờ chuẩn.

5.2. Giảng viên, đi học được giảm định mức giờ chuẩn tương ứng với thời gian học.

5.3. Giảng viên nghỉ chế độ thai sản theo quy định, nghỉ ốm chế độ BHXH; tham gia các lớp đào tạo hệ tập trung; tham gia các lớp bồi dưỡng liên tục từ 02 tuần trở lên, được giảm giờ chuẩn theo tỷ lệ thời gian làm việc thực tế.

5.4. Giảng viên, đi nghiên cứu thực tế có kỳ hạn được giảm tỷ lệ định mức giờ chuẩn tương ứng với thời gian đi thực tế.

5.5. Trường hợp đặc biệt do Hiệu trưởng quyết định.

Điều 6. Cách tính giờ chuẩn giảng dạy và các hoạt động chuyên môn thực hiện theo Điều 14 Quy chế Giảng viên của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ban hành kèm theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

Điều 7. Quy đổi kết quả nghiên cứu khoa học

Các công trình được quy đổi như sau:

TT	Tên công việc, sản phẩm khoa học	Quy đổi
I	**Các đề tài nghiên cứu khoa học, biên soạn giáo trình, tập bài giảng, sách chuyên khảo**	Thực hiện theo Điều 6 Quy chế nghiên cứu khoa học của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, ban hành kèm theo Quyết định số 6468-QĐ/HVCTQG ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.
II	**Bài báo, kỷ yếu, báo cáo, sáng kiến kinh nghiệm, nghiên cứu**	
III	**Tổ chức hội thi báo cáo viên giỏi; hội thi học viên học giỏi lý luận chính trị; duyệt giảng**	
1	Trưởng ban tổ chức hội thi	12 giờ chuẩn/buổi
2	Phó Trưởng ban tổ chức, thư ký, thành viên ban tổ chức hội thi	9 giờ chuẩn/buổi
3	Xây dựng tình huống và hướng dẫn chấm phần trả lời; câu hỏi và đáp án trả lời câu hỏi trong hội thi cấp tỉnh	6 giờ chuẩn/1 đề
4	Duyệt giảng	2 giờ chuẩn/HĐ/buổi

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Ban Giám hiệu

Ban Giám hiệu có trách nhiệm thường xuyên quán triệt, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Quy chế; chủ trì sửa đổi, bổ sung khi cần thiết.

Điều 9. Trách nhiệm của giảng viên

Nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc tự bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học, thực hiện nghiêm túc nội dung của quy chế. Hằng năm chủ động xây dựng kế hoạch cá nhân thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn, hoàn thành định mức giờ chuẩn được giao.

Giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm nếu có 02 năm liên tục không hoàn thành định mức giờ chuẩn được giao do lỗi chủ quan của cá nhân, Ban Giám hiệu sẽ xem

xét bố trí lại công việc phù hợp theo quy định và thẩm quyền.

Điều 10. Trách nhiệm của các khoa, phòng

1. Các khoa

- Trưởng khoa chịu trách nhiệm phân công và quản lý giảng dạy của giảng viên. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các nhiệm vụ chuyên môn; bồi dưỡng chuyên môn cho giảng viên; tạo điều kiện đề giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, giảng dạy, nghiên cứu khoa học để hoàn thành định mức giờ chuẩn được giao.

Định kỳ hằng tháng (trước ngày cuối cùng của tháng) lập bảng kê kết quả thực hiện giờ chuẩn của giảng viên, giảng viên kiêm nhiệm của khoa, chuyển phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học.

2. Phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Hằng tháng, chủ trì, giám sát thực hiện giờ chuẩn của giảng viên và tổng hợp kết quả báo cáo Ban Giám hiệu.

- Phối hợp với Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu tham mưu quyết định phê duyệt kết quả thực hiện định mức giờ chuẩn của giảng viên, 6 tháng đầu năm và cả năm.

3. Phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu

- Hằng năm, Trưởng phòng Tổ chức, hành chính, thông tin, tư liệu tham mưu với Hiệu trưởng ra quyết định giao định mức giờ chuẩn để các khoa làm căn cứ phân công giờ giảng cho giảng viên; giảng viên căn cứ xây dựng kế hoạch cá nhân tham gia giảng dạy, hoạt động chuyên môn và nghiên cứu khoa học.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Quản lý đào tạo và nghiên cứu khoa học, các khoa theo dõi, tổng hợp, xác nhận kết quả thực hiện định mức giờ chuẩn của giảng viên.

- Tham mưu Ban Giám hiệu thực hiện thanh toán tiền dạy thêm giờ cho giảng viên theo quy định.

Điều 11. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, các khoa, phòng phản ánh về Ban Giám hiệu (qua phòng QLĐT & NCKH) để xem xét, giải quyết.

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu,
- Các khoa, phòng,
- Lưu VT, QLĐT&NCKH.

HIỆU TRƯỞNG

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ
TỈNH ỦY PHÚ THỌ

Ký bởi: Trường Chính trị
Email: truongchinhtri@phutho.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Phú Thọ
Ngày ký: 01-08-2023 08:29:20 +07:00

Đỗ Tùng